

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **154/2018/HSST**

Ngày 28/9/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Đỗ Thị Thúy Hạnh;

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Minh Tú;

2. Bà Lê Thị Huệ.

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên toà:

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thùy Liên;

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 28/9/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 163/2018/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Văn L, sinh năm 1998; Giới tính: N.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn N, xã Đ, huyện H, Thanh Hóa;
Nơi cư trú: Tổ dân phố N2, phường M, quận B, Hà Nội; Nghề nghiệp: Sinh viên năm thứ 3; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Ngô Văn L; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con bà: Ngô Thị T; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chị: Ngô Thị Thu H SN: 1995 - Nghề nghiệp: Sinh viên; Gia đình có 02 chị, em bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 249 lập ngày 05/7/2018 tại Công an quận Bắc Từ Liêm thành phố Hà

Nội; Bị cáo khởi tố tại ngoại. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

1. Anh Nguyễn Phương N, sinh năm 1999; HKTT: thôn N, xã L, huyện H, tỉnh B.

2. Anh Đoàn Văn M, sinh năm 1999; HKTT: thôn T, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Ngô Văn L bị Viện Kiểm Sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 7h30 ngày 6/6/2018, Ngô Văn L đi lang thang trong khu vực trường Đại học Công Nghiệp Hà Nội thuộc phường M, quận B, Hà Nội mục đích tìm sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi L đi lên tầng 9 nhà A10 trường Đại học công nghiệp Hà Nội thì thấy các sinh viên đang tập trung đi vào phòng máy số 2 để thi, các túi xách để trên tủ ngoài hành lang phòng thi. Khi các sinh viên vào phòng thi hết, lợi dụng sơ hở, L lén lút trộm cắp 01 túi xách màu đen nhãn hiệu Lacoste của anh Đoàn Văn M để trên tủ ngoài hành lang phòng thi rồi đi theo lối cầu thang bộ xuống dưới sân trường. Sau đó, L mở túi xách vừa trộm cắp được thấy bên trong có 01 chiếc điện thoại di động Samsung galaxy J7 Pro, 01 chiếc ví da màu đen bên trong có 700.000 đồng cùng giấy tờ tùy thân của anh Đoàn Văn M và 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy C9 Pro của anh Nguyễn Phương N. L đã tháo bỏ sim điện thoại trong 02 chiếc điện thoại trộm cắp được và mang điện thoại đến Cửa hàng sửa chữa điện thoại Kiều Phương ở tổ dân phố N3, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm nhờ anh Nguyễn Anh S mở khóa và chạy lại phần mềm. Đến khoảng 11h cùng ngày, L đến quán của anh S để lấy

điện thoại thì bị Công an phường Minh Khai phát hiện và đưa L cùng tang vật về trụ sở công an làm rõ. Vật chứng thu giữ: Thu giữ của Ngô Văn L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy J7 Pro màu đen, có ốp bên ngoài màu xanh đen, không gắn sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy C9 Pro màu trắng, nắp pin có họa tiết màu tím, có ốp bên ngoài trong suốt, không gắn sim; 700.000 đồng tiền Việt N gồm 1 tờ 500.000 đồng và 02 tờ 100.000 đồng; 01 túi xách màu đen nhãn hiệu Lacoste kích thước 30x25cm bên trong có 01 ví da N màu đen nhãn hiệu Baoniu kích thước khoảng 13x10cm bên trong có 01 chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM và 01 giấy phép lái xe đều mang tên Đoàn Văn M.

Ngày 6/6/2018, Cơ quan CSĐT Công an quận Bắc Từ Liêm có Yêu cầu định giá số 61 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND quận Bắc Từ Liêm tiến hành định giá đối với số tài sản L đã trộm cắp. Ngày 15/6/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND quận Bắc Từ Liêm có Kết luận định giá tài sản số 58 kết luận: *Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu đen trị giá 4.000.000 đồng; Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy C9 Pro trị giá 5.000.000 đồng; Túi xách màu đen có ghi chữ Lacoste trị giá 50.000 đồng; Ví da màu đen có ghi chữ Baoniu trị giá 30.000 đồng.* Tổng trị giá tài sản L đã trộm cắp là 9.780.000 đồng. Cơ quan CSĐT Công an quận Bắc Từ Liêm đã tiến hành thực nghiệm điều tra vụ án đối với Ngô Văn L. Kết quả thực nghiệm phù hợp với lời khai của L và các bị hại, phù hợp với vật chứng thu giữ được.

Tại Cơ quan điều tra, Ngô Văn L khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình như trên. L khai mục đích trộm cắp để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân, khi L đưa điện thoại cho anh S chạy lại phần mềm, L không nói đó là tài sản do trộm cắp mà có. Anh Đoàn Văn M và anh Nguyễn Phương N khai: anh M bị trộm cắp 01 túi xách màu đen nhãn hiệu Lacoste bên trong có 01 chiếc điện thoại di động Samsung galaxy J7 Pro, 01 chiếc ví da màu đen bên trong có 700.000 đồng cùng 01 chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM và 01 giấy phép lái xe đều mang tên anh.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy C9 Pro là điện thoại của anh Nguyễn Phương N để nhờ vào túi xách của anh M trước khi vào phòng thi. Đối với anh Nguyễn Anh Sơn: khi cài đặt phần mềm 02 chiếc điện thoại do L mang đến anh không biết đó là tài sản do L trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Ngày 5/7/2018, Cơ quan CSĐT Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 68 trao trả các tài sản L đã trộm cắp cho anh Đoàn Văn M và anh Nguyễn Phương N. Anh M và anh N đã nhận lại số tài sản trên và không yêu cầu bồi thường gì.

Tại Cáo trạng số 158/CT-VKS, ngày 10/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố Ngô Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên.
- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s, i Khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Văn L mức án tù 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời hạn thử thách từ 18 - 24 tháng. Về dân sự: Không; Vật chứng: Không.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, rõ ràng, phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Những căn cứ xác định tội danh:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 7h30 ngày 6/6/2018, tại tủ để đồ của sinh viên trên tầng 9 nhà A10 trường Đại học Công nghiệp Hà Nội thuộc phường M, quận B, Hà Nội; Ngô Văn L có hành vi lén lút trộm cắp 01 túi xách màu đen bên trong có: 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Pro, 01 chiếc ví da màu đen bên trong ví có 700.000 đồng tiền Việt N cùng các giấy tờ tùy thân của anh Đoàn Văn M và 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy C9 Pro của anh Nguyễn Phương N. Tổng trị giá tài sản L đã chiếm đoạt là 9.780.000 đồng. Tài sản đã thu hồi trao trả chủ sở hữu. Hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Với giá trị tài sản bị chiếm đoạt, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng định khung nào của Điều luật, vì vậy cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, hành vi trên không những gây mất trật tự trị an xã hội mà còn vi phạm đạo đức xã hội, gây hoang mang cho khối các

trường học vì vậy đối với bị cáo cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét, quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả cho người bị hại. Những người bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo có thể được tiếp tục theo học năm thứ 3 tại trường Đại học Công nghiệp. Các tình tiết này được quy định tại điểm s,i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, điều luật đã viện dẫn. Hội đồng xét xử thấy bị cáo có địa chỉ và lý lịch rõ ràng, hiện nay còn đang theo học năm thứ 3 trường Đại học Công Nghiệp Hà Nội, để tạo điều kiện tiếp tục được theo học của bị cáo tại trường nên thấy không cần thiết cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định tại Điều 65 Bộ Luật Hình sự như đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát cũng đủ giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét.

Về vật chứng: không.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Từ những căn cứ nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng: khoản 1 Điều 173; Điểm s,i Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015;

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn L **09(Chín)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách **18 (Mười tám)** tháng kể từ ngày Tòa tuyên án.

Giao bị cáo Ngô Văn L cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, Thanh Hóa giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Xử lý vật chứng: không.

3. Về dân sự: Không.

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKS ND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu HS - VP.

(Đã ký)

Đỗ Thị Thúy Hạnh

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKS ND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thị Thúy Hạnh